1. Xuất huyết tiêu hóa (full)

- 1. Giống đề kì 1
- 2. Giống đề kì 1
- 3. Giống đề kì 1

2. Viêm tụy cấp (5 câu – full)

- 4. Động học amylase
 - a. Bắt đầu tăng sau 1h và giảm về bình thường sau 3 5 ngày
 - b. ...
- 5. Giảm đau trong VTC dùng thuốc nào
 - a. Meperidine
 - b. Acetaminophen
 - c. Morphine
 - d. ...
- 6. Tiên lượng nặng CRP
 - a. 150 sau 48h
 - b. ...
- 7. Viêm tụy cấp thời gian truyền dịch tốt nhất trong bao lâu?
 - a. 12-24h
- 8. 2 3 ngày đầu tiên truyền đường bn?
 - a. 100 150
 - b. ...

3. Tăng huyết áp

- 9. 67t, PAD, tăng huyết áp, huyết áp mục tiêu?
 - a. 130-140/70-80
- 10. Cơ chế ho UCMC
 - a. Bradykinine
- 11. BN THA + gout đang dùng thuốc, bỏ thuốc nào ra
 - a. LT
 - b. ACEI
 - c. CCB
 - d. BB
- 12. BN đang dùng BB + thuốc ức chế hệ Renin??? Không nhớ

4. Suy tim

- 13. Suy tim NYHA III + CKD 3a đang dùng enalapril, biso, aldatone (liều???), M 86, gan mấp mé bờ sườn. để tối ưu hóa ĐT cần thay đổi ntn?
 - a. Nâng liều Biso

- b. Nâng liều Aldactone
- c. Thêm LT
- d. Thêm ivabradine
- 14. BN 7x tuổi, Suy tim sau NMCT + CKD 3b dùng thuốc nào được
 - a. Nebivolol
 - b. Atenolol
 - c. Acebutolol
 - d. Labetalol

5. Bệnh vành mạn

- 15. BN 5x tuổi TC gđ có người thân chết vì BL tim mạch, BMI = 18 vừa phát hiện THA và BMVM và CKD. Mục tiêu trên BN này
 - a. Giảm CN < 5 %
 - b. LDL < 100
 - c. HA < 140 130/70 80
 - d. HbA1C<6%
- 16. ĐT gì
 - a. Ator
 - b. ...
- 17. XN nào cần tầm soát hàng năm cho BN trên
 - a. Glucose máu
 - b. Đạm niệu 24h
 - c. BUN/acid uric...
 - d. ...

6. Hội chứng vành cấp

- 18. ECG/NMCT bao nhiêu phút
 - a. 10
 - b. 20
 - c. 30
 - d. ...
- 19. BN đau ngực lúc 7h sáng; vào viện lúc 20h; STEMI làm gì tốt nhất cho BN?
 - a. TSH
 - b. CABG
 - c. PCI cứu vẫn
 - d. PCI tiên phát
- 20. CĐ BC cơ học trong NMCT bằng
 - a. Siêu âm tim
 - b. ECG...

7. RỐI LOẠN NHỊP – THĂM DÒ CN TIM MẠCH

- 21. Lâm sàng cái nào ko phải loạn nhịp hoàn toàn
- A. Rung nhĩ
- B. Cuồng nhĩ

- C. Nhịp nhanh nhĩ đa ổ
- D. Rung nhĩ có block AV hoàn toàn
- 22. Những năm gần đây ECG 12 CĐ nghiên cứu về vấn đề gì?
 - a. (RL) dẫn truyền AV
 - b. Bất thường kênh ion trên màng TB
 - c. Bất thường cấu trúc/TMCT/suy tim
 - d. ...
- 23. Cơ chế gây RLN của thuốc CRLN nhóm 1 là gì
 - a. Thay đổi mô cơ tim bt thành block dẫn truyền 1 chiều
 - b. Thay đổi thời gian trơ có hiệu quả
- 24. 1 câu cơ chế của điều trị RLN thất hay trên thất gì đó quên rồi; đáp án hình như na ná câu 23
- 25. Tại sao nút xoang là nút chủ nhịp (giống đề TN)
 - a. Phát xung nhanh nhất

8. Xơ gan

- 26. 1 câu tính child ra 13
- 27. VPM, truyền albumin để làm gì
 - a. Phòng ngừa HCGT
 - b. ĐT xơ gan
 - c. Phòng ngừa BNG

9. Suy thận cấp

- 28. ĐT nào sau đây có hiệu quả nhất trong phòng ngừa CKD do thuốc cản quang
 - a. Truyền NS trước và sau
 - b. Uống NAC trước và sau
 - c. LT trước và sau
 - d. ...
- 29. AKI K 7.x. ĐT gì phòng ngừa rung thất
 - a. Ca
 - b. Ins + đường
 - c. HCO3
 - d. Kayexalate
- 30. Bí tiểu + AKI cre 8.x, BUN 99 + CKD 3a. Phù toàn thân. ĐT nào đầu tiên thích hợp nhất
 - a. Sonde tiểu
 - b. CTNT
 - c. Furosemide
 - d. Truyền NS

10. HEP 2 LÁ

31. Trong BTTMCB tiến triển có thể nghe được âm thổi nào

- a. Decrescendo thì tâm trương
- b. Crescendo decrescendo thì tâm thu
- c. Decrescendo thì tâm trương + nhấn mạnh tiền tâm thu
- d. AT ở mỏm 2 thì lan nách
- 32. Ibutide (2 lá giống đề FDA)
- 33. Chọn câu sai hẹp 2 lá:
 - a. VNTM là biến chứng thường gặp của hẹp 2 lá
 - b. THA là biến chứng thường gặp hẹp 2 lá
 - c. Không còn chỉ định dùng KS dự phòng cho BN hẹp 2 lá khi có can thiệp nha khoa
- 34. Hẹp 2 lá mệt khi gắng sức, ưu tiên chọn gì (giống đề)
 - a. BB
 - b. CCB
 - c. Digoxin

11. PHÙ PHỔI CẤP

- 35. BN phù phổi cấp, HA 70/40, chọn thuốc gì
 - a. Dopamine
 - b. Dobutamine
- 36. PPC hỏi liều NTG (gài chỗ có 10 ug/kg/ph hay 10 ug/ph. Đáp án là 10 ug/ph ko có per kg)
- 37. PPC điều trị gì đầu tiên: Furosemide/...
- 38. PPC chọn câu sai:
 - a. XQ mờ rốn phổi
 - b. Có thể tăng men gan
 - c. TMC nổi
 - d. Áp lực đm phối <18

12. HỒI SỰC NỘI KHOA – ĐIỀU TRỊ ĐIỆN

- 39. Vị trí đầu catheter tm trung tâm:
 - a. TMC trên cách 1cm nhĩ P
 - b. Tùy bn
 - c. TM cảnh trong hoặc TM dưới đòn
 - d. Trong nhĩ (P)
- 40. Câu nào về bóng đối xung k đúng
 - a. Bóng rộng/lớn và ngắn đặt trong ĐMC
 - b. Giúp tăng tưới máu ĐMV thì tâm trương và tăng cung lượng tim thì tâm thu
 - c. Phình ra thì tâm trương và xẹp thì tâm thu
 - d. CCĐ phình bóc tách
- 41. HT nào thường gặp trên BN nôn ói

- a. Toan + tăng K
- b. Toan + ha K
- c. Kiềm + tăng K
- d. Kiềm + hạ K
- 42. Sonde blakemore giống đề TN (chọn chụp XQ sau đặt)
- 43. Đặt catheter TM cảnh trong sợ BC gì
 - a. Sợ đâm trúng ĐM
 - b. ...
- 44. Đặt máy tạo nhịp vĩnh viễn thường đặt đường nào?
 - a. TM dưới đòn
 - b. TM cảnh trong
 - c. TM cảnh ngoài
 - d. TM nách
- 45. Máy tạo nhịp tạm thời tĩnh mạch: chọn câu sai:
 - a. đặt ở nhĩ P → thất phải mới đúng (đổi dựa trên đề xấp đông bắc)

13. NGỘ ĐỘC THỨC ĂN

- 46. Khái niệm ngộ độc thức ăn bao gồm
 - a. TA chứa vi khuẩn
 - b. TA chứa độc chất
 - c. ...
 - d. Tất cả đều đúng
- 47. Dựa trên tác nhân, chia ngộ độc thức ăn thành mấy nhóm theo tổ chức y tế
 - A. 2 nhóm: nhiễm khuẩn và nhiễm độc
 - B. 3 nhóm: Vi sinh, độc chất và hóa chất bảo quản
 - C. 4 nhóm: tác nhân gây tiêu chảy, tác nhân gây nhiễm trùng xâm lấn, ký sinh trùng, hóa chất và độc chất
 - D. 5 nhóm: vi khuẩn, vi rút, kst, độc chất, hóa chất

14. SHH CẤP

- 48. Cơ chế nào sau đây vừa gây SHH giảm O2 vừa tăng CO2
 - a. Giảm thông khí
 - b. ...
- 49. Tím + không SHH
 - a. Đa HC
 - b. Thiếu máu
 - c. Suy tim P
 - d. TBS

- 50. BN thở qua mask ko túi dữ trữ 7.5 L/ph, VO2 dự trữ là 50ml, nhịp thở 24 lần/phút, hít vào: thở ra=1:1.5, VT=500ml, tính FiO2
- A. 56%
- B. 52%

15. RL điện giải – toan kiềm

- 51. Cho case có KMĐM → tính ra Toan chuyển hóa tăng AG + kiềm HH bù trừ
- 52. Làm tiếp CLS nào để chẩn đoán nguyên nhân: 3 cái kia đều hướng tới acid không bay hơi → chọn NH3 niệu
- 53. (lặp lại câu trên)

16. Áp xe gan (4 – 5 câu)

- 54. AXG do VK, ĐT thuốc nào
 - a. Metro
 - b. Ceft + metro
 - c. Ceft + levo
 - d. Cả 3
- 55. AXG do VK không thể do nn nào sau
 - a. CT gan trực tiếp
 - b. Ly cấp
 - c. Viêm đường mật cấp
 - d. NT chỗ khác trong ổ bụng (?)
- 56. BC nào ko cần PT của AXG VK
 - a. Vỡ ổ áp xe gây VPM toàn thể
 - b. AX dưới hoành
 - c. Chảy máy đường mật k cầm được
 - d. AX đa ổ nhỏ

17. Viêm đại tràng mạn

57. BN viêm đại tràng xuất huyết → hỏi thời gian nội soi đại tràng lại để tầm soát K là sau bao lâu kể từ lần đầu nội soi? 8 năm